TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 179/2024/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 08 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 585/2024/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Văn S, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 472 Nguyễn Chí Thanh, phường 6, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Thạch Thị N, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp Đầu Giồng A, xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn S và chị Thạch Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn S và chị Thạch Thị N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh S và chị N thống nhất giao con chung Nguyễn Thị Thanh Nguyên, sinh ngày 01/9/2010; Nguyễn Diệp Anh Bằng, sinh ngày 16/6/2020 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh S có quyền tới lui, chăm sóc con chung. Không ai có quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi đứa 1.000.000 đồng/ tháng (2 con/2.000.000 đồng/tháng) đến khi con đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa giải quyết

3.Về án phí hôn nhân: Anh S tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ

thẩm và án phí cấp dưỡng 150.000 đồng. Số tiền anh S nộp được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004450 ngày 01/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Anh S không phải nộp nữa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Châu Thành
- UBND xã
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Hằng